

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45 /2024/HSST
Ngày: 30- 05-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Thủy và bà Ngô Thị Minh
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Sỹ Vĩ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2024/HSST ngày 02 tháng 05 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 05 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Lê Đình N, sinh năm 2002

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam
Trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn N, huyện T, tỉnh Thanh Hóa
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Con ông: Lê Đình H, sinh năm 1969 và bà: Trần Thị D, sinh năm 1974.
Hiện nay bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt để tạm giam kể từ ngày 17/03/2024 đến nay. Hiện nay đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 05 tháng 9 năm 2023, Lê Huỳnh Đ và Quách Dương T bàn bạc, thống nhất mua ma túy để tổ chức sử dụng. Tiến sử dụng điện thoại di động của mình, thông qua mạng xã hội facebook gọi đến tài khoản facebook “CD” của Trần Văn C đề nhờ C mua hộ 04 viên kẹo và 02 chi ketamine thì được C đồng ý. C gọi điện cho Lê Đình N, sinh năm 2002, ở Tổ dân phố 2, thị trấn N, huyện T nhờ N mua hộ ma túy thì được N đồng ý. N đi đến khu vực C, thuộc huyện N, tỉnh Thanh Hóa gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua

04 viên kẹo và 02 chỉ ketamine thì được người đàn ông này báo giá 10.000.000đ. N gọi điện thông báo cho C giá mua. C thông báo cho T và Đ, đồng thời Đ dùng tài khoản của mình chuyển đến tài khoản của C 10.000.000đ. C chuyển đến tài khoản của N 10.000.000đ. Khi đi mua ma túy N dùng tiền mặt có sẵn trong người bằng 10.000.000đ để đưa cho người đàn ông này và nhận ma túy. N đưa ma túy cho C. T nhờ cháu mình là Trịnh Huy T đến gặp C để lấy “hàng” cho T rồi mang đến quán karaoke V ở thôn A, xã D, huyện T để tổ chức sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Lê Huỳnh Đ và Quách Dương T đang tổ chức sử dụng ma túy thì Tổ công tác Phòng PC04 Công an tỉnh Thanh Hóa và Công an huyện Triệu Sơn phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại phòng hát số 02: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể thu trong đĩa sứ màu trắng (niêm phong kí hiệu M1); 01 túi ni lông bên trong chứa 02 gói giấy, bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể nghi là ma túy ketamine, 01 viên nén màu cam (niêm phong kí hiệu M2); 01 thẻ nhựa, 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000đ, 01 đĩa sứ (niêm phong kí hiệu M3); 04 điện thoại di động các loại.

Đến 07 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 9 năm 2023, Trần Văn C đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú khai nhận: C nhờ Lê Đình N đi mua hộ ma túy cho Quách Dương Tiến.

Số vật chứng thu được, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định theo quy định. Tại Bản kết luận giám định số: 3207/KL-KTHS ngày 11/9/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- + Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,371g (không phải ba bảy một gam) loại Ketamine.

- + Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong kí hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,978g (không phải chín bảy tám gam) loại Ketamine.

- + 01 viên nén màu cam, một mặt có hình con bò tót, một mặt có chữ Red bull của phong bì niêm phong kí hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,395g (không phải ba chín năm gam) loại: MDMA.

- + Tìm thấy chất ma túy, loại ketamine, bám dính trên bề mặt một đĩa sứ. Không xác định được khối lượng chất ma túy. Tìm thấy chất ma túy, loại ketamine, bám dính trên bề mặt một ống hút làm bằng tờ tiền mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng), không xác định được khối lượng chất ma túy.

Sau khi phạm tội, Lê Đình N không có mặt tại địa phương. Vì vậy cơ quan Công an huyện Triệu Sơn đã có quyết định tách vụ án hình sự số 145 ngày 31/01/2024. Lê Huỳnh Đ và Quách Dương T đã bị Tòa án xét xử về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự; Trần Văn C bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2024/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

Về số tiền 10.000.000đ trong tài khoản số 0339294567 của Lê Đình N, tại ngân hàng TMCP Quân Đội – Chi nhánh Thanh Hóa, hiện nay đang bị Công an huyện Triệu Sơn ra lệnh phong tỏa tài khoản số 07/ LPT- ngày 19/10/2023.

Bản cáo trạng số 42/CT- VKS- TS, ngày 02 tháng 05 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, truy tố bị cáo Lê Đình N phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận việc phạm tội của mình và khẳng định bản cáo trạng truy tố đúng với hành vi phạm tội. Bị cáo khẳng định bị cáo mua ma túy với số tiền 10.000.000đ từ người đàn ông không quen biết ở khu vực C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo mua giúp ma túy cho C, không được hưởng lợi gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ *Tuyên bố*: Lê Đình N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ *Áp dụng*: Điểm i, khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt Lê Đình N từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/03/2024. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo;

+ *Về vật chứng vụ án*: Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2024/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá. Hủy bỏ lệnh phong tỏa tài khoản đối với số tiền 10.000.000đ của bị cáo.

+ *Về án phí đề nghị*: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn. Tại lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào phòng nghị án, bị cáo nhận thức thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố*: Thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Những chứng cứ xác định có tội của bị cáo*:

Khoảng 13 giờ ngày 05 tháng 9 năm 2023 khi bị cáo N đang ở nhà thì thi Trần Văn C có điện thoại nhờ đi mua hộ 04 (bốn) viên kẹo và 02 (hai) chỉ ketamine. Lê Đình N đi đến khu vực C, huyện N và gặp người lái taxi không biết

tên, tuổi, địa chỉ hỏi mua hộ 04 (bốn) viên kẹo và 02 (hai) chỉ ketamine với giá 10.000.000đ. C chuyển khoản cho Nam 10.000.000đ để mua ma túy, do có tiền mặt ở trong người nên N đã đưa cho người lái taxi để mua ma túy, sau khi mua được ma túy N đưa số ma túy trên cho C tại thị trấn N, huyện T.

Khoảng 16 giờ ngày 05 tháng 9 năm 2023, tại phòng hát số 02, quán karaoke V ở thôn A, xã D, huyện T, Tổ công tác Phòng PC04 Công an tỉnh Thanh Hóa và Công an huyện Triệu Sơn bắt quả tang Lê Huỳnh Đ, sinh năm 1997 và Quách Dương T, sinh năm 1995 có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Số ma túy mà các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép là do Trần Văn C nhờ Lê Đình N mua hộ với số tiền là 10.000.000đ. Tổng khối lượng ma túy N tàng trữ là 1,744g, gồm: 1,349g loại Ketamine và 0,395g loại MDMA.

Như vậy hành vi của bị cáo của Lê Đình N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; xâm phạm trật tự quản lý hành chính của cơ quan quản lý Nhà nước về chất gây nghiện, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Hành vi của bị cáo không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người mà còn là hiểm họa lớn cho xã hội, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo đầu thú, có ông ngoại là Trịnh Đình Đ được thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất và được địa phương nơi cư trú của bị cáo có văn bản xác nhận về việc trước khi phạm tội, bị cáo luôn chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Vì vậy bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm hình sự: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ rắn đe, rèn luyện ý thức tuân thủ pháp luật, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Số ma túy trong vụ án này đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2024/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá. Hủy bỏ lệnh phong tỏa tài khoản đối với số tiền 10.000.000đ của bị cáo.

[8] Chiếc điện thoại N sử dụng để liên lạc với C về việc mua hộ ma túy và chuyển khoản, N đã bị mất trong thời gian N đi khỏi địa phương.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Áp dụng điểm i, khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

2. Tuyên bố: Bị cáo Lê Đình N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Xử phạt: Bị cáo 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 03 năm 2024.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo;

4. Về vật chứng: Số ma túy trong vụ án này đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2024/HS-ST ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Hủy bỏ lệnh phong tỏa tài khoản số 07/ LPT- ngày 19/10/2023 của Công an huyện Triệu Sơn đối với số tiền 10.000.000đ trong tài khoản số 0339294567 của Lê Đình N, tại ngân hàng TMCP Quân Đội – Chi nhánh Thanh Hóa.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH 14 ngày 30/6/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333; 336; 337 BLTTHS Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- THA huyện Triệu Sơn
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thủy